

Số: 88 /KH-UBND

Long Biên, ngày 02 tháng 3 năm 2017

### KẾ HOẠCH

## **Triển khai “Mô hình Trường học điện tử” dành cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên Năm 2017**

Căn cứ Thông báo kết luận số 215-TB/QU ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Thường trực quận ủy về một số nhiệm vụ trọng tâm của Ngành GD&ĐT Long Biên năm học 2016-2017;

Căn cứ quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016 về việc thực hiện mô hình Trường học điện tử dành cho trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2016-2017;

Căn cứ quyết định số 8616/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2016 về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá trường học đạt mô hình Trường học điện tử dành cho trường MN, TH, THCS trên địa bàn Quận Long Biên năm học 2016-2017;

Căn cứ Thông báo số 301-TB/QU ngày 10/02/2017 về việc kết luận của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT tại cuộc họp giao ban tháng 02/2017;

Căn cứ vào bản đăng ký thực hiện mô hình trường học điện tử các nhà trường,

UBND quận Long Biên xây dựng kế hoạch Triển khai “Mô hình Trường học điện tử” (MHTHĐT) dành cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (MN, TH, THCS) trên địa bàn quận Long Biên năm 2017 như sau:

### **A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **I. Mục tiêu cụ thể:**

1. Hoàn thiện “MHTHĐT” về cơ sở vật chất, đánh giá theo tiêu chí “MHTHĐT” với 10 trường.
2. Đầu tư nhân rộng “MHTHĐT” năm 2017
3. Đầu tư cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật một phần của “MHTHĐT”:
4. Bồi dưỡng nâng cao hiệu quả UDCNTT trong quản lý - dạy - học:
5. Hoàn thiện công tác chỉ đạo điều hành, môi trường chính sách đảm bảo việc ứng dụng CNTT trong nhà trường. Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, sử dụng cơ sở vật chất của các trường học.

6. Đánh giá kết quả thực hiện mô hình năm 2017, chuẩn bị xây dựng kế hoạch nhân rộng mô hình năm 2018.

## **II. Yêu cầu**

100% các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận thực hiện hiệu quả MHTHĐT hoặc từng phần của mô hình trong đổi mới quản lý, giáo dục toàn diện của mỗi đơn vị và toàn ngành.

Nguyên tắc việc triển khai nhân rộng mô hình Trường học điện tử phải thận trọng, hiệu quả, đáp ứng theo mức độ sẵn sàng và các điều kiện duy trì, vận hành, khai thác, sử dụng của các nhà trường.

## **B. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **I. Cấp Quận**

#### **1. Bổ sung hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn vận hành mô hình THĐT**

Rà soát, hoàn thiện quy định vận hành chung hệ thống các phần mềm ứng dụng ; quy định vận hành chung hệ thống các trang thiết bị được đầu tư theo mô hình (áp dụng cả các trường được đầu tư một phần).

Ban hành các văn bản hướng dẫn công khai những điều kiện, mức độ sẵn sàng để được đề xuất xây dựng mô hình Trường học điện tử đến toàn bộ các trường học trên địa bàn quận.

#### **2. Đề xuất danh sách các trường được đầu tư xây dựng mô hình THĐT**

Triển khai Bộ tiêu chí mô hình trường học điện tử năm 2017 đến các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên.

Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng năm 2017 đối với toàn bộ các trường (thông qua hình thức dùng Phiếu khảo sát - Biểu 1).

Trên cơ sở báo cáo, kiểm tra, khảo sát đánh giá mức độ sẵn sàng của các nhà trường, đề xuất BCD CNTT Quận danh sách các trường được đầu tư xây dựng toàn bộ hoặc một phần theo tiêu chí mô hình Trường học điện tử trong năm 2017.

#### **3. Đầu tư hệ thống trang thiết bị theo tiêu chí THĐT**

##### *3.1 Đầu tư toàn bộ mô hình cho 03 trường mới.*

- Phòng GD&ĐT: TH Thạch Bàn B
- Ban QLDA: MN Hoa Sữa, THCS Sài Đồng

##### *3.2 Phòng GD&ĐT đầu tư một phần theo mô hình*

- Đầu tư trang thiết bị CNTT cho các trường thực hiện mô hình có tăng quy mô





- Đầu tư máy chiếu Projecter cho các phòng học thông thường THCS Phúc Lợi, Việt Hưng. (Do năm 2016 các trường đang trng quá trình cải tạo)

- Đầu tư máy chiếu Projecter phòng học thông thường cho 30% các trường TH trên cơ sở thứ tự việc ưu tiên đảm bảo hoạt động hiệu quả

#### **4. Rà soát hệ thống phần mềm ứng dụng theo tiêu chí THĐT**

- Duy trì hệ thống phần mềm theo quyết định quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016

- Nâng cấp cổng TTĐT (Trang TTĐT và Trang điều hành nội bộ)

- Tiếp nhận, triển khai sổ điểm điện tử cấp Tiểu học (Sở GD&ĐT.cấp)

#### **5. Đào tạo tập huấn (Biểu 2)**

- Đào tạo tập huấn chuyển giao phần mềm sổ điểm điện tử cấp Tiểu học

- Đào tạo tập huấn kỹ năng vận hành mô hình

- Đào tạo theo chuyên đề

#### **6. Kiểm soát, đánh giá, xét công nhận và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch MHTHĐT năm 2017**

##### **6.1 Nội dung đánh giá**

- Theo Quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016 về việc thực hiện mô hình Trường học điện tử dành cho trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2016-2017

- Theo bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử năm 2017

##### **6.2 Quy trình đánh giá**

\* Kiểm tra, thẩm định báo cáo của các đơn vị

- Tờ trình đề nghị xét công nhận đạt "*Mô hình trường học điện tử*"

- Báo cáo thực hiện triển khai, vận hành "*Mô hình trường học điện tử*"

- Bản tự đánh giá theo tiêu chí của nhà trường của nhà trường

\* **Trình tự thực hiện:**

- Các trường báo cáo và đánh giá việc triển khai vận hành "*mô hình trường học điện tử*" của đơn vị mình.

- Kiểm tra hồ sơ, cơ sở vật chất, quá trình khai thác, vận hành các thiết bị CNTT và khai thác, ứng dụng các phần mềm, cổng thông tin điện tử của đơn vị trong quản lý, giảng dạy, tổ chức hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Đánh giá theo tiêu chí mô hình trường học điện tử.

##### **6.3 Đối tượng đánh giá**

- Đánh giá 10 trường theo mô hình năm 2015,2016

- Đánh giá 3 trường theo mô hình năm 2017

- Đánh giá các trường thực hiện một phần mô hình

## **II. Các nhà trường**

### **1. Nhiệm vụ chung**

#### **1.1 Cổng thông tin điện tử**

- Thực hiện đúng theo tiêu chuẩn 2, tiêu chí 4 của Quyết định 8616/QĐ-UBND

- Khai thác thêm các tính năng của cổng thông tin điện tử (tính năng cung cấp thông tin, tương tác thông tin đa chiều, kho học liệu, bài giảng, tuyển sinh trực tuyến, tổ chức thư mục, hệ thống bài giảng E\_learning, hệ thống test online.

- Khai thác lớp 2 của cổng thông tin điện tử như: Đưa hệ thống văn bản, chỉ đạo điều hành qua lớp 2

#### **1.2 Hệ thống phần mềm**

- Khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm đã được quy định trong quyết định số 6076/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2016

- Tiếp nhận, triển khai phần mềm sổ điểm điện tử cấp Tiểu học (Sở GD&ĐT cấp)

#### **1.3 Công tác duy tu, bảo trì, thay thế trang thiết bị CNTT**

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống hồ sơ quản lý, theo dõi hiện trạng và quá trình vận hành các thiết bị phục vụ mô hình.

- Xây dựng dự toán để bố trí kinh phí cho:

+ Công tác duy tu, bảo trì, thay thế các thiết bị CNTT tại các phòng học, chức năng và các trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, hoạt động GD.

+ Kinh phí cho tiền điện, mạng, phần mềm diệt vi rút và bổ sung các phần mềm ứng dụng...

#### **1.4 Công tác tuyên truyền về mô hình**

Tuyên truyền, giới thiệu về toàn bộ mô hình hoặc một phần mô hình cho CBGVNV và cha mẹ học sinh trong nhà trường để tạo sự đồng thuận, nhất trí khi thực hiện, vận hành mô hình

### **2. Các trường được đầu tư toàn bộ theo mô hình THĐT**

#### **1.1 Khắc phục tồn tại của năm 2016 (Biểu 3)**

**1.2 Khai thác, vận hành, nâng cao hiệu quả mô hình :** Theo Quyết định 8616/QĐ-UBND

#### **1.3 Các trường thực hiện mô hình THĐT năm 2017 (3 trường)**

a) Tiếp nhận, quản lý trang thiết bị theo mô hình.

b) Xây dựng hồ sơ trường học điện tử theo Quyết định 8616/QĐ-UBND ngày 20/12/2016



c) Triển khai vận hành, khai thác mô hình theo hướng dẫn số 29/HD-PGD&ĐT ngày 26/9/2016 ; Quyết định 8616/QĐ-UBND ngày 20/12/2016

\* Ứng dụng mô hình trong quản lý:

Tiếp nhận, khai thác có hiệu quả các phần mềm do ngành, quận triển khai để quản lý thống nhất, đồng bộ các hoạt động trong nhà trường, tạo sự liên thông giữa quá trình giảng dạy, học tập và quản lý theo mô hình hiện đại (*Hệ thống phần mềm theo quy định tại Quyết định 6076/QĐ-UBND ngày 26/8/2016*).

\* Ứng dụng mô hình trong công tác giảng dạy:

Khai thác, sử dụng hiệu quả, sáng tạo các phần mềm ứng dụng trong quản lý, dạy học đã triển khai (*Hệ thống phần mềm theo quy định tại Quyết định 6076/QĐ-UBND ngày 26/8/2016*).

Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên nhà trường thường xuyên sử dụng kỹ thuật trình chiếu trong giảng dạy, sử dụng các phần mềm dạy học, tra cứu, sưu tầm thông tin, dữ liệu trên mạng Internet làm phong phú nội dung trong thiết kế bài giảng.

Xây dựng kho học liệu điện tử của các môn học theo quy định tại tiêu chuẩn 2 tiêu chí 4 của Quyết định 8616/QĐ-UBND ngày 20/12/2016.

- Tham gia các cuộc thi ứng dụng CNTT, thi trực tuyến do trường, quận, ngành tổ chức dành cho giáo viên và học sinh.

\* Cổng thông tin điện tử: thực hiện theo quy định tại tiêu chuẩn 2 tiêu chí 4 của Quyết định 8616/QĐ-UBND ngày 20/12/2016.

\* Hệ thống camera: Khai thác và vận hành hiệu quả hệ thống camera phục vụ cho công tác quản lý, an ninh trường học

\* Báo cáo, kiểm tra, đánh giá khai thác, vận hành mô hình định kỳ

## **2. Các trường được đầu tư một phần theo mô hình THĐT**

2.1. Ban hành hệ thống văn bản quản lý, khai thác một phần mô hình: Hệ thống camera, Phòng học thông thường.

2.2. Khai thác hiệu quả trang thiết bị theo hướng dẫn số 29/HD-PGD&ĐT ngày 26/9/2016.

## **III. Giải pháp**

1. Khảo sát, lựa chọn các trường tiếp tục thực hiện mô hình; lên phương án, kế hoạch, danh mục đầu tư cụ thể. Tập trung xây dựng, hoàn thiện các văn bản phục vụ cho ứng dụng CNTT.

2. Rà soát các thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập tại các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận.

3. Thực hiện nề nếp, hiệu quả công tác quản lý, bảo trì, khai thác các thiết bị CNTT. Duy trì nguồn ngân sách đảm bảo cho việc duy trì, bảo trì hệ thống

mạng; sửa chữa, nâng cấp, thay thế thiết bị CNTT và máy tính cũ, hỏng; chế độ hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên quản lý hệ thống trang thiết bị CNTT.

4. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả của việc khai thác và sử dụng hệ thống trang thiết bị CNTT, hệ thống phần mềm trong các nhà trường.

5. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

## **VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND, Ban quản lý dự án, Phòng Tài chính kế hoạch, phòng Quản lý đô thị khảo sát thực trạng thiết bị CNTT ở tất cả các cấp học. Tham mưu UBND quận tiếp tục xây dựng mô hình và kế hoạch triển khai mô hình “trường học điện tử” dành cho các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận.

Chủ trì phối hợp với phòng Tài chính, Văn phòng HĐND&UBND, Ban QLDA, Phòng QLĐT tham mưu UBND quận trong đầu tư và triển khai xây dựng mô hình “Trường học điện tử” của ngành GD&ĐT năm 2017.

Đầu tư thiết bị theo mô hình “Trường học điện tử” cho trường TH Thạch Bàn B.

- Đầu tư máy chiếu Projecter cho các phòng học thông thường THCS Phúc Lợi, Việt Hưng.

- Đầu tư máy chiếu Projecter phòng học thông thường cho 30% các trường TH trên cơ sở thứ tự việc ưu tiên đảm bảo hoạt động hiệu quả

- Đầu tư trang thiết bị CNTT cho các trường thực hiện mô hình có tăng quy mô

Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND quận đánh giá hiệu quả của công tác đầu tư và triển khai mô hình “Trường học điện tử” .

### **2. Ban Quản lý dự án**

Đầu tư trang thiết bị theo mô hình “Trường học điện tử” cho 02 trường: MN Hoa Sữa, THCS Sài Đồng.

Hoàn thiện đầu tư hạ tầng CSVC, thiết bị theo tiêu chí “MHTHĐT” năm 2017 các trường MN Giang Biên; TH Gia Thượng; THCS Thanh Am, Ngọc Thụy.

Với các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận được cải tạo, xây mới năm 2017 (TH Giang Biên, TH Thượng Thanh, TH Cự Khối, TH Vũ Xuân Thiều; THCS Phúc Lợi), Ban quản lý dự án phối hợp với phòng GD&ĐT, phòng Tài chính kế hoạch, Văn phòng HĐND&UBND, phòng Quản lý đô thị đánh giá hiện trạng, tham mưu UBND đầu tư cơ sở hạ tầng ban đầu theo mô hình trường học điện tử - nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ ứng dụng CNTT của các trường trong thời gian tiếp theo.



### 3. Phòng Nội vụ

Phối hợp với phòng GD&ĐT tham mưu UBND quận cơ chế thực hiện định biên viên chức, nhân viên quản trị CNTT trong trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho CBGVNV các trường MN, TH, THCS theo kế hoạch.

### 4. Phòng Tài chính Kế hoạch

Tham mưu UBND quận đầu tư kinh phí cho công tác xây dựng và triển khai thực hiện Mô hình “**Trường học điện tử**” dành cho các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận năm 2017. Hướng dẫn các đơn vị trường học sử dụng kinh phí thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng hệ thống thiết bị được cấp theo quy định.

### 5. Văn phòng HĐND&UBND (Bộ phận công nghệ thông tin)

Phối hợp với phòng GD&ĐT tham mưu UBND quận trong đầu tư hạ tầng CNTT đảm bảo kỹ thuật và hiệu quả trong sử dụng. Tham mưu Ban chỉ đạo CNTT quận trong công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả mô hình trường học điện tử của ngành GD&ĐT.

### 6. Các trường học

- Xây dựng Nội quy, Quy định trong quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản nói chung và tài sản sử dụng trong lĩnh vực CNTT nói riêng. Thực hiện bảo quản, khai thác hiệu quả hạ tầng được đầu tư; UDCNTT đồng bộ, hiệu quả trong quá trình Quản lý - Dạy - Học tại đơn vị.

- Bố trí nguồn ngân sách đảm bảo cho việc duy trì, bảo trì hệ thống mạng; sửa chữa, nâng cấp, thay thế thiết bị CNTT và máy tính cũ, hỏng; chế độ hỗ trợ cho cán bộ, giáo viên quản lý hệ thống trang thiết bị CNTT.

- Chủ động tổ chức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng UDCNTT cho đội ngũ CB, GV, NV của trường.

- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo quản, khai thác CSVC và hiệu quả ứng dụng CNTT về phòng GD&ĐT theo quy định.

- Các trường mới thành lập tự đầu tư phần mềm quản lý tài sản.

Trên đây là kế hoạch xây dựng mô hình “**Trường học điện tử**” ngành GD&ĐT quận Long Biên năm 2017, UBND quận đề nghị Phòng GD&ĐT, các phòng ban liên quan và các trường Mầm non, Tiểu học, THCS nghiêm túc triển khai thực hiện. /

#### Nơi nhận:

- Sở Thông tin và truyền thông;
- Sở Giáo dục và Đào tạo; | để báo cáo
- TT QU-HĐND-UBND Quận;
- Các phòng, ban liên quan thuộc Quận; | để t/hiện
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VP ( 10 )

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Mỹ Thu Hà



Handwritten text on the left margin, possibly a page number or reference.



## BIỂU TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC ĐIỆN TỬ NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 88 /KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2017 của UBND quận Long Biên)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị phụ trách	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Lãnh đạo phụ trách
<b>I</b>	<b>TRIỂN KHAI MÔ HÌNH</b>				
<b>1.</b>	<i>Công tác chuẩn bị đầu tư năm 2017</i>				
	Khảo sát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và các điều kiện đảm bảo, hệ thống trang thiết bị CNTT tại các trường MN, TH, THCS năm 2017	Phòng GD&ĐT	Ban QLDA, TCKH; QLĐT; VP HĐND&UBND; Các trường	Tháng 03/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
	Lập dự toán và phương án đầu tư	Phòng GD&ĐT	Ban QLDA, TCKH; QLĐT; VP HĐND&UBND	Tháng 03/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
<b>2.</b>	<i>Hoàn thiện mô hình ở 10 trường năm 2016</i>				
	Đánh giá công nhận Mô hình tại 10 trường – theo tiêu chí ban hành.	Phòng GD&ĐT	Ban QLDA, Phòng TCKH; QLĐT; VP HĐND&UBND	Tháng 5,6/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
	Căn cứ vào đánh giá kết quả thực hiện MHTHĐT; Điều chỉnh tiêu chí về CSVC trang bị cho các trường thực hiện “MHTHĐT” phù hợp thực tế qua hai năm thực hiện mô hình. Điều chỉnh tiêu chí xét công nhận nhà trường đạt “MHTHĐT”	Phòng GD&ĐT	Ban QLDA, TCKH	Tháng 7/2017	Đ/c Nguyễn Mạnh Trinh - Phó Chủ tịch UBND Quận Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
<b>3.</b>	<i>Hoàn thiện, bổ sung các văn bản quy định điều kiện đảm bảo xây dựng mô hình</i>				
	Thành lập (kiện toàn) Ban chỉ đạo CNTT của các đơn vị ở các đơn vị chưa thực hiện mô hình	Các trường	Phòng GD&ĐT	Tháng 01/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
	Hoàn thiện các quy định vận hành, khai	Các trường	Phòng GD&ĐT	Tháng 01/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương -



	thác sử dụng, bảo trì, duy trì hệ thống CNTT ( <i>hệ thống mạng, trang thiết bị, phần mềm</i> )				Phó Chủ tịch UBND Quận
4.	<i>Đầu tư bổ sung hệ thống trang thiết bị CNTT</i>				Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
	Đầu tư trang thiết bị CNTT cho các trường thực hiện năm 2017	Phòng GD&ĐT, Ban QLDA	Phòng TCKH; VP HẸND&UBND,	Tháng 6/2017	
	Đầu tư máy chiếu Projecter cho phòng học thông thường cho các trường TH và các trường tăng quy mô	Phòng GD&ĐT	Phòng TCKH; VP HẸND&UBND,	Tháng 7/2017	
5.	Chính thức triển khai áp dụng mô hình 03 trường và một phần mô hình cho các trường còn lại	Các trường	Phòng GD&ĐT	Trước 30/8/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
<b>III</b>	<b>ĐÁNH GIÁ, KIỂM TRA MÔ HÌNH</b>				Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
6.	Đánh giá, kiểm tra việc triển khai thực hiện của 13 trường điểm và các trường thực hiện một phần mô hình	Các trường	Phòng GD&ĐT Bộ phận CNTT	Tháng 11/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
7.	Đánh giá rút kinh nghiệm công tác triển khai mô hình	Phòng GD&ĐT	Ban QLDA, Phòng TCKH; QLĐT; NV VP HẸND&UBND	Tháng 12/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
<b>IV</b>	<b>TẬP HUẤN TRIỂN KHAI MÔ HÌNH NĂM 2017</b>				
8.	Tổ chức tập huấn CNTT cho cán bộ, giáo viên các nhà trường	PGD, Các trường	Phòng GD&ĐT Bộ phận CNTT	Tháng 3,6,7/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
9.	Tổ chức các chuyên đề trao đổi kinh nghiệm giữa các trường	PGD, Các trường	Phòng GD&ĐT	Tháng 11/2017	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận
<b>V</b>	<b>TRIỂN KHAI MÔ HÌNH GIAI ĐOẠN TIẾP THEO</b>				Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận

10.	Lập danh sách các trường triển khai mô hình giai đoạn tiếp theo	Phòng GD&ĐT	Ban QLDA, Phòng TCKH; QLĐT; Bộ phận CNTT;	Tháng 01/2018	
11.	Chuẩn bị điều kiện hạ tầng đảm bảo ban đầu chuẩn bị đầu tư MHTHĐT trong thời gian tới với các trường được xây mới	Ban quản lý dự án	Phòng GD&ĐT Phòng TCKH; QLĐT; Bộ phận CNTT;	Theo thời gian hoàn thiện công trình	Đ/c Đinh Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch UBND Quận và Đ/c Nguyễn Mạnh Trình Phó Chủ tịch UBND Quận



**BIỂU 1: PHIẾU ĐIỀU TRA, ĐÁNH GIÁ, KHẢO SÁT MỨC ĐỘ SẴN SẴNG THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC ĐIỆN TỬ**  
(Kèm theo Kế hoạch số: **88** /KH-UBND ngày **02** tháng **3** năm 2017 của UBND quận Long Biên)

**I. Đánh giá CSVC - hạ tầng công nghệ thông tin của trường:**

Tổng số học sinh ...../ ..... lớp; bình quân ..... HS/ Lớp

Tổng số giáo viên:.....

1. Phòng học thông thường: **tổng số phòng:** .....

Tính 1 phòng x số phòng

Tên thiết bị	Chuẩn	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Máy tính giáo viên	01				
Hệ thống âm thanh giảng dạy	01				
Máy chiếu đa vật thể	01				
Máy chiếu projector	01				

2. Phòng Tin học

Tên thiết bị	Chuẩn TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m <sup>2</sup> )	70				
Máy tính giáo viên	01				
Máy tính học sinh	45				
Máy in	01				
Hệ thống âm thanh giảng dạy	01				
Tai nghe cho HS	45				
Máy chiếu projector	01				
Hệ thống QL mạng LAN	01				
Điều hòa	03				
Lịch khai thác					
Nội quy					



### 3. Phòng học ngoại ngữ

Tên thiết bị	Chuẩn TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m <sup>2</sup> )	70				
Máy chiếu đa vật thể	01				
Máy tính giáo viên	01				
Máy tính học sinh	45				
Máy in	01				
Hệ thống âm thanh giảng dạy	01				
Tai nghe cho HS	45				
Máy chiếu projector	01				
Bảng tương tác	01				
Hệ thống QL mạng LAN	01				
PM hỗ trợ giảng dạy TA	01				
Điều hòa	03				
Lịch khai thác					
Nội quy					

### 4. Phòng Đa năng

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m <sup>2</sup> )	84				
Máy chiếu đa vật thể	01				
Máy tính giáo viên	01				
Hệ thống âm thanh giảng dạy	01				
Máy chiếu projector	01				
Bảng tương tác	01				
Điều hòa	03				
Lịch khai thác	01				
Nội quy	01				



5. Phòng học bộ môn: Nhạc, Họa ( Tính một phòng x 2)

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m <sup>2</sup> )	84				
Máy chiếu đa vật thể	01				
Máy tính giáo viên	01				
Hệ thống âm thanh giảng dạy	01				
Máy chiếu projector	01				
Lịch khai thác					
Nội quy					

6. Phòng họp chung (phòng Hội đồng)

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m <sup>2</sup> )	70				
Máy tính giáo viên	01				
Hệ thống âm thanh hỗ trợ việc họp	01				
Máy chiếu projector	01				
Điều hòa	03				
Lịch khai thác					
Nội quy					

7. Phòng họp chuyên môn

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m <sup>2</sup> )	25				
Máy tính giáo viên	04				
Loa máy tính	02				
Máy in	01				
Lịch khai thác					
Nội quy					

8. Phòng Công đoàn

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Máy tính giáo viên	01				
Bộ loa máy tính	01				

9. Phòng Đoàn Đội

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m2)	25				
Máy tính giáo viên	01				
Bộ loa máy tính	01				

10. Phòng thư viện

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m2)	50-120				
Máy tính giáo viên	01				
Máy tính học sinh	04				
Ti vi (trên 50 inch)	01				
Đầu đĩa	01				
Lịch khai thác					
Nội quy					

11. Phòng Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (tính 1 phòng x số BGH)

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Máy tính giáo viên	01				
Máy in	01				
Loa máy tính	01				
Điều hòa	01				



12. Phòng Nhân viên (Văn thư, Kế toán, Thủ quỹ, Y tế) – Tính 1 phòng x số nhân viên theo hạng trường

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Máy tính giáo viên	01				
Máy in	01				
Loa máy tính	01				
Điều hòa	01				

13. Phòng Thiết bị đồ dùng

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m2)	25				
Máy tính giáo viên	01				
Máy in	01				
Loa máy tính	01				
Lịch khai thác					
Nội quy					

Phòng ..... (nếu có)

Tên thiết bị	Chuẩn THCS, MN, TH	Hiện có	Đạt	Không đạt	Ghi chú
Diện tích tối thiểu (m2)					
Máy tính giáo viên					
Máy in					
Loa máy tính					
Lịch khai thác					
Nội quy					

## II. Hệ hạ tầng dùng chung

1. Mạng LAN: (tiêu chuẩn: cáp CAT 6, có kết nối hệ thống toàn trường và các mạng cục bộ)

- Đường cáp mạng: cáp truyền dẫn sử dụng cáp (đồng):

- Thực trạng:

- Kết luận (đạt, không đạt): .....

## **2. Mạng Internet - Hiện trạng:**

**- Được kết nối toàn bộ hệ thống hoặc kết nối đến các phòng:**

.....  
.....

- Sử dụng cáp quang tốc độ đường truyền:

- Hệ thống Wifi của nhà trường:

- Kết luận (đạt, không đạt): .....

## **3. Hệ thống bảo mật**

**3.1. Dành cho hệ thống: có hay chưa:**

.....  
.....

**3.2. Dành cho máy cá nhân**

- Phần mềm diệt virus: *có hay chưa:*

.....  
- Tường lửa cá nhân, tự động bảo vệ trước các phần mềm gián điệp, web độc hại: có hay chưa: .....

**4. Phòng máy trung tâm: có hay chưa:** .....

## **5. Hệ thống điện**

- Đã đáp ứng các yêu cầu chung về thiết kế và lắp đặt điện theo tiêu chuẩn của Bộ Khoa học và Công nghệ về công suất điện chịu tải:

.....  
.....  
.....

## **III. Kiểm tra công tác UDCNTT**

### **1. Kỹ năng của giáo viên:**

- Số GV biết sử dụng máy tính: ..... – tỷ lệ.....

- Số GV biết vận hành các thiết bị giảng dạy máy chiếu projector, máy chiếu đa vật thể:..... – tỷ lệ.....

- Số GV biết sử dụng bảng tương tác thông minh:.....tỷ lệ.....

- Số tiết GV sử dụng các TB CNTT trong 1 tuần:..... TB:..... tiết/tuần.

### **2. Trang thông tin điện tử :**

- Có hay chưa có Ban biên tập để biên soạn và quản lý các nội dung đăng tải trên Trang thông tin điện tử trường: Có hay chưa có:

- Nội dung Trang thông tin điện tử

Còn thiếu nội dung nào trong các nội dung sau (khoanh tròn vào chữ cái đứng trước nội dung còn thiếu)

- Nội dung thông tin

a. Thường xuyên cập nhật thông tin của nhà trường, Phòng, Sở, Bộ GD&ĐT (thông tin tuyên truyền).

b. Có mục tài nguyên: các bài giảng điện tử của trường, bài giảng E\_learning, phần mềm tự làm hoặc sưu tầm.

c. Cập nhật thời khóa biểu, các mốc thời gian quan trọng (giờ học, các mốc thời gian của năm học

- Số lượng thông tin trên công:

+ Tin tức:.....

+ Hệ thống văn bản:.....

+ Bài giảng điện tử:.....

+ Bài giảng E\_learning:.....

+ Thư viện video:.....

+ Thư viện âm thanh:.....

+ Khác: .....

### 3. Phần mềm ứng dụng

Tên phần mềm	Cấp học sử dụng			Đánh giá
	MN	TH	THCS	
<b>Phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành</b>				
Phần mềm quản lý tài chính – kế toán	x	x	x	
Phần mềm quản lý tài sản công	x	x	x	
Phần mềm quản lý nhân sự (PMIS)	x	x	x	



Phần mềm netop	x	x	x	
Phần mềm quản lý học sinh		x	x	
Phần mềm Phổ cập giáo dục		x	x	
Phần mềm EMIS		x	x	
Phần mềm thư viện		x	x	
Phần mềm xếp thời khóa biểu			x	
<b>Phần mềm phục vụ công tác giảng dạy và học tập</b>				
PM kidsmart	x			
PM tạo thí nghiệm ảo (nếu có)			x	
PM hỗ trợ soạn giảng E-learning	x	x	x	
Phần mềm khác				

**IV. Nguồn kinh phí dành cho các hoạt động ứng dụng , khai thác và duy trì hệ thống CNTT:.....**

**V. Đánh giá- kết luận**

**1. Hạ tầng**

*1.1. Máy tính:*

- Tổng số hiện có: ..... Số hỏng: .....Số cần bổ sung theo tiêu chí.....

1.2. Máy chiếu projector

- Tổng số hiện có: ..... - Số hỏng: ..... Số cần bổ sung theo tiêu chí: .....

1.3. Máy chiếu đa vật thể:

- Tổng số hiện có: .....- Số hỏng: ..... Số cần bổ sung theo tiêu chí: .....

1.4. Bộ âm thanh hỗ trợ giảng dạy

- Tổng số hiện có: ...- Số hỏng: ..... Số cần bổ sung theo tiêu chí.....

1.5. Bảng tương tác

- Tổng số hiện có: .....Số hỏng: ..... Số cần bổ sung theo tiêu chí: .....

1.6. Điều hòa

- Tổng số hiện có: ... Số hỏng: ..... Số cần bổ sung theo tiêu chí.....

1.7. Lịch khai thác

- Tổng số hiện có: ..... Số cần bổ sung theo tiêu chí .....

1.8. Nội quy

- Tổng số hiện có:..... Số cần bổ sung theo tiêu chí .....

1.9. Các thiết bị khác theo quy định hệ thống thiết bị( máy ảnh, máy scan ....)

.....

**2. Về UD phần mềm cho quản lý, cho dạy, học.**

.....  
.....  
.....

**3. Về hệ thống điện, mạng**

.....  
.....  
.....

**4. Về trang thông tin điện tử**

.....  
.....  
.....

**5. Về môi trường chính sách**(Công tác bồi dưỡng đội ngũ; Chính sách bảo trì bảo

dưỡng, về nhân sự quản trị UDCNTT)

.....  
.....

.....  
**6. Kiến nghị:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**TM BAN CHỈ ĐẠO CNTT TRƯỜNG**



**BIỂU 2: BỒI DƯỠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2017**

(Kèm theo Kế hoạch số: 88 /KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2017 của UBND quận Long Biên)

TT	NỘI DUNG BỒI DƯỠNG				Đơn vị thực hiện
		GV Các trường thí điểm MHTHĐT	GV các trường có hạ tầng được đầu tư theo MH	GV các trường thực hiện một phần MHTHĐT	
1	2	3	4	5	6
1	Kỹ năng sử dụng, kết nối các thiết bị CNTT phục vụ cho giảng dạy	60	100	200	Nhà trường
2	Kỹ năng khai thác, sử dụng lớp 2 trên công TTĐT, QL hồ sơ trên google driver	30			UBND Quận
3	Quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả các thiết bị CNTT, bảng tương tác	60			Nhà trường
4	Kỹ năng khai thác, sử dụng các phần mềm dành cho công tác quản lý, dạy và học	150			Nhà trường
<b>Tổng</b>		<b>300</b>	<b>100</b>	<b>200</b>	



**BIỂU 3: MỘT SỐ TỒN TẠI VIỆC THỰC HIỆN MÔ HÌNH THĐT**

(Kèm theo Kế hoạch số: **88** /KH-UBND ngày **02** tháng **3** năm 2017 của UBND quận Long Biên)

<b>Trường</b>	<b>Tiêu chuẩn 1</b>	<b>Tiêu chuẩn 2</b>	<b>Tiêu chuẩn 3</b>	<b>Cách khắc phục những tồn tại</b>
MNĐT SĐ	- Số lượng GV biết thiết kế được bài giảng trên bảng tương tác thông minh : 15%. (So với quy định là 20%) - Chưa tạo lập hồ sơ quản lý online	* Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web	- Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp	- Tập huấn cho GV về kỹ năng khai thác bảng tương tác. - Thực hiện việc tạo lập quản lý hồ sơ hồ sơ trên hệ thống. - Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử
MN ĐTVH		* Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web	- Thiết bị CNTT thiếu 5 phòng học thông thường (Do tăng quy mô HS) - Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp	- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử - Chủ động đầu tư các TB CNTT cho các phòng học do tăng quy mô
TH Ái Mộ A		- Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web - Chưa được cấp PM QL tài sản (đang dùng thử)	- Hệ thống mạng chưa rõ 3 lớp.	1- Nhà trường: - Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử - Cài đặt PM QL tài sản - Rà soát lại hệ thống mạng và chủ động khắc phục
TH Ái Mộ B		* Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web	- Thiết bị CNTT thiếu: 1 phòng học thông thường (Do tăng quy mô HS) - Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp.	- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử - Chủ động đầu tư các TB CNTT cho các phòng học do tăng quy mô





TH ĐTSĐ		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web</li> <li>- Thiết bị CNTT thiếu: 2 lớp (do tăng lớp)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử</li> <li>- Chủ động đầu tư các TB CNTT cho các phòng học do tăng quy mô</li> </ul>
THCS ĐG	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng GV biết thiết kế được bài giảng trên bảng tương tác thông minh : 15%. (So với quy định là 20%)</li> <li>- Chưa hoàn thiện, tạo lập hồ sơ quản lý online</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống mạng chưa rõ 3 lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn cho GV về kỹ năng khai thác bảng tương tác.</li> <li>- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử</li> <li>- Thực hiện việc tạo lập quản lý hồ sơ hồ sơ trên hệ thống.</li> </ul>
THCS ĐTVH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng GV biết thiết kế được bài giảng trên bảng tương tác thông minh : 15%. (So với quy định là 20%)</li> <li>- Chưa hoàn thiện, tạo lập hồ sơ quản lý online</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web</li> <li>- Thiết bị CNTT thiếu 05 bộ âm thanh phục vụ giảng dạy (do tăng lớp)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử</li> <li>- Tập huấn cho GV về kỹ năng khai thác bảng tương tác.</li> <li>- Thực hiện việc tạo lập quản lý hồ sơ hồ sơ trên hệ thống.</li> </ul>
MN PD	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng GV biết thiết kế được bài giảng trên bảng tương tác thông minh : 12%. (So với quy định là 20%)</li> <li>- Chưa hoàn thiện, tạo lập hồ sơ quản lý online</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn cho GV về kỹ năng khai thác bảng tương tác.</li> <li>- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử</li> <li>- Thực hiện việc tạo lập quản lý hồ sơ hồ sơ trên hệ thống.</li> </ul>

		- Thiết bị CNTT thiếu: 8 Máy chiếu (theo tiêu chuẩn mới QĐ 6076)		
TH ĐTVH	- Chưa hoàn thiện, tạo lập hồ sơ quản lý online	- Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web	- Hệ thống mạng trên nền tảng cũ của trường, chưa rõ 3 lớp.	- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử - Thực hiện việc tạo lập quản lý hồ sơ hồ sơ trên hệ thống.
THCS Ái Mộ		Trao đổi thông tin 2 chiều như: CMHS - Nhà trường; BGH - CBGVNV; GV-HS còn hạn chế ; Khai thác, cập nhật thông tin lớp 2 trên Web	- Hệ thống mạng chưa rõ 3 lớp.	- Tuyên truyền, tập huấn khai thác thông tin trên cổng thông tin điện tử